

Số: 03 /QĐ-YHCT

Lâm Đồng, ngày 10 tháng 1 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023
Giám đốc Bệnh viện YHCT Phạm Ngọc Thạch Lâm Đồng

- Căn cứ Nghị định số 63/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định cho tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC, ngày 15/6/2017 của Bộ tài Chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;
- Căn cứ Quyết định giao dự toán số 89/QĐ-SYT ngày 09/01/2023 của Sở y tế Lâm Đồng
- Theo đề nghị của Phòng tài chính kế toán Bệnh viện,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2023 (Chi tiết theo biểu đính kèm)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Trưởng phòng Tài chính kế toán, trưởng/phó các khoa/phòng căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 2 (để thực hiện)
- Lưu vt

GIÁM ĐỐC



Phạm Thanh Liêm

Đơn vị: BỆNH VIỆN YHCT PHẠM NGỌC THẠCH LÂM ĐỒNG

Chương: 423

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số: 03. /QĐ-YHCT ngày 10/01/2023

của Bệnh viện YHCT Phạm Ngọc Thạch Lâm Đồng)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-
1	Số thu	44.000
1.1	Thu dịch vụ khám chữa bệnh	20.000
1.2	Thu hoạt động dịch vụ XHH	24.000
2	Chi từ nguồn thu được để lại	44.000
2.1	Chi sự nghiệp	44.000
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	44.000
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
	Lệ phí A	
	Lệ phí B	
	
3.2	Phí	
	Phí A	



	Phí B	
	
	II Dư toán chi ngân sách nhà nước	9.281
	1 Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
	2 Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia</i>	
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ</i>	
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở</i>	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
	3 Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	
3.1	<i>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên</i>	
3.2	<i>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên</i>	
	4 Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	9.281
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.035
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	246
	5 Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
	6 Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

H
 IÊN
 SUYÉ
 C THÁI
 ★

7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
11	Chi Chương trình mục tiêu	
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	
	<i>(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)</i>	
2	Chi Chương trình mục tiêu	
	<i>(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)</i>	

Đà Lạt, ngày 10 tháng 01 năm 2023

Lập biểu



Nguyễn Thị Quỳnh Trang

Kế toán trưởng



Nguyễn Văn Sứ

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Thanh Liêm